

Số: 2301/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 03 tháng 11 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 229/TTr-SYT ngày 02/11/2021 của Sở Y tế.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

1. Đối với cấp xã, phường, thị trấn:

- Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 181 đơn vị.
- Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 01 đơn vị.
- Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 05 đơn vị.
- Cấp 4 - Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 06 đơn vị

2. Đối với cấp huyện, thành phố:

- Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 09 đơn vị.
- Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 01 đơn vị.

- Cấp 4 - Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 01 đơn vị.

3. Đối với cấp tỉnh: Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng).

(Chi tiết tại theo Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào phân cấp độ dịch COVID-19 tại Quyết định này để áp dụng các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn theo quy định tại Công văn 4168/UBND-VHXXH ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Hà Giang.

Sở Y tế chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ diễn biến tình hình dịch COVID-19, kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang để áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2251/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19 (báo cáo);
- Bộ Y tế, Bộ GTVT;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- BCĐ PC dịch COVID-19 tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, KTTH, VHXXH. *kh*

**CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Văn Sơn**

**Phụ lục**

**PHÂN LOẠI CẤP ĐỘ DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG**  
(Kèm theo Quyết định số 20/10/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)



STT	Đơn vị hành chính	Phân loại cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP
<b>I</b>	<b>Cấp tỉnh</b>	Cấp 2
<b>II</b>	<b>Cấp huyện, thành phố</b>	
1	09 huyện: Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Quản Bạ, Bắc Mê, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần	Cấp 1
2	Huyện Vị Xuyên	Cấp 2
3	Thành phố Hà Giang	Cấp 4
<b>III</b>	<b>Cấp xã, phường, thị trấn</b>	
1	181 xã, phường, thị trấn (ngoại trừ các xã, phường, thị trấn ở cấp độ 2, 3, 4)	Cấp 1
2	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang (Tổ: 1, 2, 3, 9, 14, 15, 16, 17)	Cấp 3
3	Phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang (Tổ: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9)	Cấp 4
4	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang (Tổ: 1, 2, 5, 7, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 21)	Cấp 4
5	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang (Tổ: 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 21)	Cấp 4
6	Phường Quang Trung, thành phố Hà Giang (Tổ: 1, 4, 6, 7, 8)	Cấp 4
7	Xã Phương Độ, thành phố Hà Giang (Thôn Chang)	Cấp 2
8	Xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang (thôn Mè Thượng, thôn Chàng, thôn Lâm Đồng, thôn Tiến Thắng, thôn Cầu Mè)	Cấp 4
9	Xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang (thôn Đoàn Kết, thôn Thái Hà, thôn Tả Vải)	Cấp 3
10	Xã Thuận Hoà, huyện Vị Xuyên (thôn Minh Tiến, thôn Mịch A, Trường THCS Thuận Hoà)	Cấp 4
11	Thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang (thôn Phố mới)	Cấp 3
12	Xã Ngọc Long, huyện Yên Minh (thôn Pắc Ngoa, thôn Pắc Muốc)	Cấp 3
13	Xã Sùng Thái, huyện Yên Minh (thôn Trù Xá, Há Lìa)	Cấp 3

